

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1536 /SLĐTBXH-VL.ATLĐ

Bình Dương, ngày 23 tháng 5 năm 2018

V/v báo cáo tình hình sử dụng lao động
6 tháng đầu năm 2018

Kính gửi:

- Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore;
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương.

Thực hiện Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; Thông tư số 23/2014/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 03/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về việc làm;

Để có cơ sở tổng hợp báo cáo Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân tỉnh đúng thời gian quy định về tình hình sử dụng lao động, lao động nước ngoài 6 tháng đầu năm 2018 của các doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore và Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương,

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore và Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương tổng hợp, báo cáo tình hình sử dụng lao động tại các doanh nghiệp như sau:

1. Báo cáo về việc khai trình sử dụng lao động, tình hình thay đổi về lao động của các doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý theo **Mẫu số 03a; Mẫu số 06 và Mẫu số 08: Thông tư số 23/2014/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 03/2014/NĐ-CP.**

2. Báo cáo tình hình lao động nước ngoài của các doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý theo **Mẫu số 15: Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP.**

Báo cáo bằng văn bản gửi về Sở trước ngày 05/6/2018 đồng thời gửi bản mềm qua địa chỉ Email phongvieclam.slbd@gmail.com.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội rất mong sự phối hợp của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương, Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore để Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo kịp thời theo quy định. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VL-ATLĐ, L (4b).



TÊN ĐƠN VỊ.....:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ:

Bình Dương, ngày tháng năm

BÁO CÁO
TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỀ LAO ĐỘNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Dương

TT	Nội dung	Tình hình sử dụng lao động				Ghi chú
		Đầu kỳ	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Cuối kỳ	
I. Lao động trong nước						
1	Tổng số lao động					
	Trong đó LĐ nữ					
2	Lao động người Bình Dương					
	Trong đó LĐ nữ					
3	Lao động tàn tật (nếu có)					
	Trong đó LĐ nữ					
4	Vị trí công việc					
	Lao động gián tiếp (văn phòng)					
	Sản xuất trực tiếp (công nhân)					
5	Trình độ chuyên môn kỹ thuật					
	Đại học trở lên					
	Cao đẳng/cao đẳng nghề					
	Trung cấp/trung cấp nghề					
	Sơ cấp nghề					
	Dạy nghề thường xuyên					
	Chưa qua đào tạo					
6	Loại hợp đồng lao động					
	Không xác định thời hạn					
	Xác định thời hạn					
	Theo mùa vụ hoặc theo công việc nhất định dưới 12 tháng					
7	Mức lương					
	Thấp nhất					
	Cao nhất					
	Bình quân					
8	Lý do giảm					
	Nghỉ hưu					
	Đơn phương chấm dứt HĐLĐ/HDLV					
	Kỳ luật sa thải					
	Thỏa thuận chấm dứt					
	Lý do khác					

II. Lao động nước ngoài						
1	Tổng số lao động					
	<i>Trong đó LD nữ</i>					
2	Cấp giấy phép lao động					
	Không thuộc diện cấp giấy phép lao động					
	Thuộc diện cấp giấy phép lao động					
	<i>Đã cấp</i>					
	<i>chưa cấp</i>					
III. Nhu cầu tuyển dụng 6 tháng cuối năm 2017						
	Tổng số lao động					
	<i>Trong đó LD nữ</i>					
	<i>Chia ra:</i>					
1	Vị trí công việc					
	<i>Lao động gián tiếp (văn phòng)</i>					
	<i>Sản xuất trực tiếp (công nhân)</i>					
2	Trình độ chuyên môn kỹ thuật					
	<i>Dại học trở lên</i>					
	<i>Cao đẳng/cao đẳng nghề</i>					
	<i>Trung cấp/trung cấp nghề</i>					
	<i>Sơ cấp nghề</i>					
	<i>Dạy nghề thường xuyên</i>					
	<i>Chưa qua đào tạo</i>					

Thủ trưởng đơn vị

Mẫu số 06: Ban hành kèm theo Thông tư số 23/2014/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 03/2014/NĐ-CP

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN/HUYỆN/THỊ XÃ/THÀNH PHỐ ... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Hoặc ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ ...

SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH/THÀNH PHỐ ...

Số: /.....

....., ngày ... tháng ... năm

BÁO CÁO

VỀ VIỆC KHAI TRÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM (HOẶC CUỐI NĂM)

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh/thành phố
(hoặc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Đơn vị: người

Stt	Loại hình doanh nghiệp	Tổng số lao động		Trình độ chuyên môn kỹ thuật						Loại hợp đồng lao động			Đối tượng khác	Ghi chú
		Tổng số	Trong đó lao động nữ	Dại học trở lên	Cao đẳng/ Cao đẳng nghề	Trung cấp/ Trung cấp nghề	Sơ cấp nghề	Day nghề thường xuyên	Chưa qua đào tạo	Không xác định thời hạn	Xác định thời hạn	Theo mùa vụ hoặc theo công việc nhất định dưới 12 tháng		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Doanh nghiệp tư nhân													
2	Công ty hợp danh													
3	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên													
4	Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên													
5	Công ty cổ phần													
	Tổng	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	

Ghi chú: Cột 14 ghi những người giữ các chức danh được bổ nhiệm trong doanh nghiệp

Thủ trưởng đơn vị
(Chữ ký, dấu)
Họ và tên

II. Tăng lao động trong kỳ

[illegible]

III. Giảm lao động trong kỳ

[illegible]

	hữu hạn một thành viên																
4	Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên																
5	Công ty cổ phần																
	Tổng	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x

IV. Số lao động cuối kỳ

Stt	Loại hình doanh nghiệp	Tổng số	Trong đó lao động nữ	Trình độ chuyên môn kỹ thuật						Loại hợp đồng lao động			Ghi chú
				Đại học trở lên	Cao đẳng/ Cao đẳng nghề	Trung cấp/ Trung cấp nghề	Sơ cấp nghề	Đạy nghề thường xuyên	Chưa qua đào tạo	Không xác định thời hạn	Xác định thời hạn	Theo mùa vụ hoặc theo công việc nhất định dưới 12 tháng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	Doanh nghiệp tư nhân												
2	Công ty hợp danh												
3	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên												
4	Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên												
5	Công ty cổ phần												
	Tổng	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	

Thủ trưởng đơn vị
(Chữ ký, dấu)
Họ và tên

Mẫu số 15: Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH/THÀNH PHỐ.....
TÊN ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI QUÝ ... /
6 THÁNG ĐẦU NĂM/NĂM.....**

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Thực hiện Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố báo cáo tình hình người lao động nước ngoài quý .../6 tháng đầu năm/năm.....như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI

1. Tình hình chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài (nêu rõ số lượng, vị trí công việc đã chấp thuận tại các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức và nhà thầu)
2. Tình hình cấp giấy phép lao động (nêu rõ tình hình cấp giấy phép lao động tại các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức và nhà thầu)
3. Công tác quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn (kết quả đạt được, nguyên nhân, tồn tại, khó khăn) (kèm theo tổng hợp số liệu báo cáo tình hình người lao động nước ngoài của quý /6 tháng đầu năm /năm).

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Giải pháp quản lý người lao động nước ngoài
2. Kiến nghị

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:.....

Thủ trưởng đơn vị
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI QUÝ/6 THÁNG ĐẦU NĂM/NĂM

Kèm theo báo cáo số... (ngày/tháng/năm)

Đơn vị tính: người

Số TT	Quốc tịch	Tổng số lũy kế từ đầu năm	Phát sinh trong quý/6 tháng/năm		Vị trí công việc				Giấy phép lao động					Doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, nhà thầu				
			Tổng số	Trong đó: LĐNN làm việc dưới 1 năm		Nhà quản lý	Giám đốc điều hành	Chuyên gia	Lao động kỹ thuật	Cấp GPLĐ	Không thuộc diện cấp GPLĐ	Đã nộp hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại GPLĐ, xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ	Chưa nộp hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại GPLĐ, xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ	Thu hồi GPLĐ	Doanh nghiệp		Cơ quan, tổ chức	Nhà thầu
				Số lượng	Lương bình quân (VNĐ)										Doanh nghiệp trong nước	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
																	
Tổng																		

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:

Thủ trưởng đơn vị

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: - (4) = (7) + (8) + (9) + (10) = (11) + (12) + (13) + (14) + (15) = (16) + (17) + (18) + (19)